

Số: /QĐ-UBND

Thuận Bắc, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng
trên địa bàn huyện Thuận Bắc**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ
Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số
98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen
thưởng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 199/TTr-PNV ngày
10 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua,
khen thưởng trên địa bàn huyện Thuận Bắc gồm 4 Chương 12 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết
định số 509/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc
về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ,
Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, các Hội đặc thù và
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy; TT.HĐND huyện;
- CT, PCT.UBND huyện;
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT huyện;
- Trang tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Trọng Hùng

QUY ĐỊNH

Công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn huyện Thuận Bắc
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm
2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tổ chức phong trào thi đua trên địa bàn huyện Thuận Bắc.

2. Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không quy định trong văn bản này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam tham gia phong trào thi đua của huyện đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện Thuận Bắc.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn trên biển, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

6. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA

TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Tổ chức thi đua

Tổ chức thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ và một số nội dung cụ thể như sau:

1. Khi tổ chức phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về UBND huyện (thông qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và hướng dẫn khen thưởng.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo chuyên đề trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn các cá nhân, tập thể xuất sắc, tiêu biểu để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, khen thưởng theo quy định.

Điều 5. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vào dịp tổng kết năm (hoặc năm học đối với ngành Giáo dục và Đào tạo) đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị;

d) Có đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

c) Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú;

b) Gương mẫu, tiên phong trong các phong trào thi đua và các cuộc vận động của các cấp Hội, của Đảng, Nhà nước, đơn vị và địa phương.

Ngoài 04 tiêu chuẩn trên:

- Đối với công nhân: tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề; chấp hành tốt các nội quy, quy trình sản xuất; có ý thức tổ chức kỷ luật; trong sản xuất có sáng tạo có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động.

- Đối với nông dân: có mô hình sản xuất hiệu quả, tạo việc làm cho người lao động tại địa phương, cộng đồng; tích cực đóng góp trong công tác từ thiện, an sinh xã hội.

- Người lao động: Gương mẫu chấp hành tốt các quy định nơi cư trú; áp dụng kỹ thuật tiến bộ trong lao động, sản xuất; có cách làm mang lại hiệu quả cao trong lao động, sản xuất.

Điều 6. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

Điều 7. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” gồm:

- a) Các phòng, ban chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- b) Các Ban Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức Hội cấp huyện.
- c) Các phòng, khoa thuộc Trung tâm y tế huyện.
- d) Các trường học thuộc các bậc học (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở);
- đ) Ủy ban nhân dân xã.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 8. Hình thức khen thưởng

1. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
2. Hình thức khen thưởng được xét tặng khi kết thúc năm công tác, kết thúc phong trào thi đua, khen thưởng đột xuất, khen thưởng thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Điều 9. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn:
 - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm.
 - b) Tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị.
 - c) Có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị.
 - d) Có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.
 - đ) Tham gia thi và những người trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được giải thưởng (nhất, nhì, ba hoặc tương đương) trong các kỳ thi, cuộc thi, hội diễn, liên hoan do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương tổ chức hoặc đạt giải khuyến khích trở lên tại các cuộc thi do các bộ, ngành Trung ương tổ chức mà chưa được khen thưởng.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hàng năm.

b) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất được công nhận có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn huyện.

d) Có thành tích xuất sắc đạt giải nhất tại các kỳ thi, cuộc thi, hội diễn, liên hoan... do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức mà chưa được khen thưởng.

3. Giấy khen để tặng cho hộ gia đình đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Dẫn đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với địa phương.

c) Có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội được địa phương ghi nhận.

3. Giấy khen để tặng cho nông dân, người lao động đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân, người lao động khác.

c) Trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

4. Khen thưởng công tác năm

a) Đối với cá nhân: Tỷ lệ tặng giấy khen đối với cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên không quá 40% cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị; cụm thi đua Ủy ban nhân dân các xã, tỷ lệ khen thưởng cho mỗi xã 15% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Riêng đối với khối thi đua thuộc các cơ quan khối Nội chính và khối ngành dọc, mỗi đơn vị được khen thưởng 01 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Đối với tập thể: Tỷ lệ tặng giấy khen đối với tập thể tối đa không quá 40% trên tổng số cơ quan, đơn vị thuộc khối thi đua huyện, xã.

5. Khen thưởng phong trào thi đua

a) Khen thưởng phong trào thi đua (phải có kế hoạch phát động của Ủy ban nhân dân huyện), khi tiến hành sơ kết, tổng kết, cơ quan, đơn vị chủ trì xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét tặng Giấy khen, trong đó ưu tiên khen thưởng cho tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện phong trào thi đua.

b) Đối với các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh phát động thì việc tặng Bằng khen được hiện theo hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh.

6. Khen thưởng đột xuất

a) Các tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân hoặc của nhà nước (thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm; thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước hoặc diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tặng Giấy khen.

b) Cá nhân đạt giải nhất, giải đặc biệt trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn cấp huyện (theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện).

7. Khen thưởng khác

a) Tập thể, cá nhân ngoài huyện có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh của huyện.

b) Tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiệm kỳ trước nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ mới của các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp huyện.

c) Tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc tại Đại hội thi đua yêu nước, hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch hoặc chủ trương của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

d) Tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có đóng góp bằng tiền, vật chất, công sức phục vụ các chương trình, mục tiêu trọng điểm, phong trào từ thiện xã hội trên địa bàn huyện có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

Điều 10. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân, người lao động đạt tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm.

b) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

2. Tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hàng năm.

b) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động.

c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.

3. Hộ gia đình đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có phạm vi ảnh hưởng đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên trong năm.

4. Nông dân, người lao động đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân, người lao động khác.

c) Trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến. Quy định các hình khen thưởng khác phù hợp đối với cá nhân, tập thể để kịp thời nêu gương tốt trong lao động, học tập, công tác, chiến đấu và động viên phong trào thi đua thuộc phạm vi quản lý nhưng không trái với quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng. Khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn quy định; đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân và chịu trách nhiệm về việc đề nghị khen thưởng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc lập báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá-Thể thao và Truyền thanh có trách nhiệm tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh, huyện về thi đua, khen thưởng; thường xuyên đăng tải

khẩu hiệu, nội dung thi đua; phổ biến, nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; tuyên truyền phản ánh kết quả đạt được của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn thực hiện Quy định đảm bảo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đồng thời có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các cấp, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét bổ sung, sửa đổi kịp thời theo quy định của pháp luật./.